

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ML  
TỈNH SL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2021/HS-ST  
Ngày 21-10-2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Minh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Tòng Văn Máy.

Bà Hà Thị Chum.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Đinh Thị Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**LVT**, sinh năm 1991, tại CL, ML, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản L, xã CL, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn C, sinh năm 1966 và bà Lò Thị B, sinh 1967; có vợ là Lường Thị H, sinh năm 1992; Tiền án: tiền sự, nhân thân: Tại bản án số 51/2011/HSST ngày 24/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện ML đã xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đã xóa án tích; bản án số 237/2018/HSST ngày 05/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện MC đã xử phạt 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích; bản án số 192/2020/HSST ngày 30/10/2020 của Tòa án nhân dân quận TH Thành phố HN đã xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” xác định tái phạm; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/7/2021; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

***- Người bị hại:***

Anh SAT, sinh năm 1984, địa chỉ: Bản NB, xã CA, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt;

Anh CAS, sinh năm 1980, địa chỉ: Bản NHD, xã CA, huyện ML, tỉnh SL.  
Có đề nghị xử vắng mặt;

Anh Lò Văn Sơn, sinh năm 1987, địa chỉ: Bản NC, xã CL, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt;

Anh QVX, sinh năm 1985, địa chỉ: Bản LB, xã HT, huyện ML, tỉnh SL.  
Có đề nghị xử vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh QVT, sinh năm 1979, địa chỉ: Bản VM, xã MB, huyện ML, tỉnh SL.  
Có đề nghị xử vắng mặt;

Anh LVP, sinh năm 1994, địa chỉ: Bản PH, xã NG, huyện ML, tỉnh SL.  
Có đề nghị xử vắng mặt;

Anh LVC, sinh năm 1964, địa chỉ: Khu 10, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh LC. Có đề nghị xử vắng mặt;

- *Người làm chứng:*

Anh LVV, sinh năm 1991, địa chỉ: Bản B, xã MB, huyện ML, tỉnh SL.  
Vắng mặt;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **LVT** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/7/2021 đến 14/7/2021 LVT, sinh năm 1991 ở bản L, xã CL, huyện ML, tỉnh SL đã thực hiện hành vi phạm tội:

Vụ thứ nhất:

Ngày 01/7/2021 LVT đi xe bus từ MB vào thị trấn Ít Ong, ML tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 12 giờ trưa LVT đi vào khu trọ thuộc tiểu khu 3, thị trấn IO, huyện ML thấy một phòng trọ có hai người đàn ông ngủ, cửa không khóa, bên cạnh có 02 điện thoại di động. LVT vào lấy 02 chiếc điện thoại di động cất vào túi. Trên đường đi đã bán 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 được 300.000, đồng. Sau đó bắt xe bus đến nhà của anh LVV, sinh năm 1991, địa chỉ: Bản B, xã MB chơi, khoảng 14 giờ cùng ngày LVT nhờ anh LVV chở đi tìm cửa hàng bán chiếc điện thoại nhãn hiệu oppo Reno 4 Pro màu đen. LVV lấy xe máy chở LVT đến cửa hàng điện thoại của anh QVT, sinh năm 1979, địa chỉ: Bản VM, xã MB, huyện ML, khi đến nơi anh LVV đứng ngoài đường, LVT vào cửa hàng nói là điện thoại nhặt được và bán được 1.000.000, đồng. Khi mua bán không nói cho anh QVT biết là điện thoại trộm cắp mà có. LVT không nói cho LVV biết điện đem đi bán là điện thoại trộm cắp mà có. Số tiền bán hai chiếc điện thoại LVT chi tiêu hết.

Vụ thứ hai:

Ngày 10/7/2021 LVT đến nhà anh QVX, sinh năm 1985, địa chỉ: Bản LB, xã HT, huyện ML chơi, LVT nhờ anh QVX chở đi lấy đồ, anh QVX lấy xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX mang BKS 26L1- 088.45 chở LVT đến cầu cứng xã HT, huyện ML. LVT bảo anh QVX đợi và mượn xe đi mua đồ, sau khi mượn được xe đã nảy sinh ý định chiếm đoạt, LVT đi xe đến địa phận xã NG, huyện ML gặp anh LVP, sinh năm 1994, ở bản PH, xã NG, huyện ML, tỉnh SL, hỏi anh LVP có mua xe máy không, nói dối là giấy tờ để nhà khi nào qua thì lấy, hai bên thống nhất và trả cho LVT 1.000.000, đồng. Số tiền bán xe LVT đã chi tiêu hết.

Vụ thứ ba:

Khoảng 13 giờ ngày 14/7/2021 LVT đi bộ ở khu vực đường bản Huồi Tóng, xã CL, huyện ML thấy một chiếc xe máy Honda Wave mang BKS 26B1- 341.90 dựng ở cạnh đường không người trông coi, chìa khóa cắm ở ổ điện đã nảy sinh ý định chiếm đoạt, LVT nổ máy điều khiển xe đến thị trấn TU, huyện TU, tỉnh LC vào hiệu sửa xe. Tại đây gặp anh LVC, sinh năm 1964, địa chỉ: Khu 10, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh LC hai bên trao đổi mua bán xe, LVT nói dối là mấy hôm nữa mang giấy tờ sang cho, anh LVC trả cho 1.300.000, đồng. Số tiền có được LVT chi tiêu hết.

Người bị hại có đơn trình báo Công an về việc tài sản bị trộm:

Anh SAT, sinh năm 1984, địa chỉ: Bản NB, xã CA, huyện ML, tỉnh SL bị mất 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu oppo Reno 4 Pro màu đen;

Anh CAS, sinh năm 1980, địa chỉ: Bản NHD, xã CA, huyện ML, tỉnh SL bị mất 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7;

Anh QVX, sinh năm 1985, địa chỉ: Bản LB, xã HT, huyện ML, tỉnh SL bị mất 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX mang BKS 26L1- 088.45.

Anh Lò Văn Sơn, sinh năm 1987, địa chỉ: Bản NC, xã CL, huyện ML, tỉnh SL bị mất 01 chiếc xe máy Honda Wave mang BKS 26B1- 341.90;

Thu giữ vật chứng gồm:

01 chiếc điện thoại nhãn hiệu oppo Reno 4 Pro màu đen;

01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX mang BKS 26L1- 088.45;

01 chiếc xe máy Honda Wave mang BKS 26B1- 341.90.

Vật chứng không thu giữ được gồm:

01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7.

Ngày 13/7/2021 Hội đồng định giá 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu oppo Reno 4 Pro màu đen có giá trị là 5.000.000, đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 có giá trị là 300.000, đồng.

Ngày 02/8/2021 Hội đồng định giá 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX mang BKS 26L1- 088.45 có giá trị là 8.000.000, đồng; 01 chiếc xe máy Honda Wave mang BKS 26B1- 341.90 có giá trị là 3.000.000, đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo LVT đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo LVT đã bị xét xử 02 lần vào năm 2018 và năm 2020 chưa được xóa án tích, xác định đã tái phạm.

Bản cáo trạng số: 73/CT-VKS-ML ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, tỉnh SL truy tố bị cáo:

LVT về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo LVT phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo LVT từ 30 đến 36 tháng tù.

Tuyên bố bị cáo LVT phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo LVT từ 24 đến 30 tháng tù.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt hai tội.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại:

Anh SAT 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu oppo Reno 4 Pro màu đen;

Anh QVX 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX mang BKS 26L1- 088.45.

Anh Lò Văn Sơn 01 chiếc xe máy Honda Wave mang BKS 26B1- 341.90;

Buộc bị cáo phải bồi thường cho:

Anh CAS giá trị chiếc điện thoại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 là 1.500.000, đồng;

Anh QVT số tiền 1.000.000, đồng;

Anh LVP số tiền 1.000.000, đồng;

Anh LVC số tiền 1.300.000, đồng;

Đối với Anh LVV, sinh năm 1991, địa chỉ: Bản B, xã MB, huyện ML, tỉnh SL. LVT không nói cho LVV biết điện thoại đem đi bán là điện thoại trộm cắp mà có.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đề nghị xử vắng mặt, sự vắng mặt không ảnh hưởng đến giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt họ vẫn đảm bảo quyền lợi của họ.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo LVT thừa nhận:

Ngày 01/7/2021 đã lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu oppo Reno 4 Pro màu đen có giá trị là 5.000.000, đồng của anh SAT và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 có giá trị là 300.000, đồng của anh CAS.

Ngày 10/7/2021 LVT đã lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản 01 chiếc xe máy Honda Wave mang BKS 26B1- 341.90 có giá trị 3.000.000, đồng của anh Lò Văn Sơn.

Tổng giá trị trộm cắp là 8.300.000, đồng.

Ngày 14/7/2021 LVT đã thực hiện hành vi mượn sau đó mang bán 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX mang BKS 26L1- 088.45 có giá trị là 8.000.000, đồng của anh QVX.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; đơn trình báo của những người bị hại, lời khai của người làm chứng, lời khai của người liên quan, vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá tài sản.

Tại bản án số 237/2018/HSST ngày 05/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu đã xử phạt 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích; bản án số 192/2020/HSST ngày 30/10/2020 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ Thành phố Hà Nội đã xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” xác định LVT đã tái phạm, nay tiếp tục phạm tội là “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự. Là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm g khoản 2 của các Điều 173, 175 của Bộ luật Hình sự.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận:

[4]. Đối với hành vi của LVT lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu oppo Reno 4 Pro màu đen có giá trị là 5.000.000, đồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 có giá trị là 300.000, đồng; 01 chiếc xe máy Honda Wave mang BKS 26B1- 341.90 có giá trị 3.000.000, đồng. Tổng giá trị trộm cắp là 8.300.000, đồng của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Đối với hành vi của LVT mượn sau đó mang bán chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX mang BKS 26L1- 088.45 có giá trị là 8.000.000, đồng của bị cáo đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến lợi ích hợp pháp của công dân, trật tự an toàn xã hội do đó bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo LVT tại phiên tòa thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân không tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo sống lang thang, sử dụng ma túy, thường xuyên trộm cắp tại địa phương. Có tiền án đã ba lần bị xét xử.

Về hình phạt Bổ sung - Phạt tiền: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do các bị cáo không có tài sản.

[6]. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại:

Anh SAT 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu oppo Reno 4 Pro màu đen;

Anh QVX 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX mang BKS 26L1- 088.45;

Anh LVS 01 chiếc xe máy Honda Wave mang BKS 26B1- 341.90.

Và những người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại:

Anh CAS có đơn yêu cầu bồi thường chiếc điện thoại do bị cáo bán đi không thu hồi được, anh xác định giá trị chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 là 1.500.000, đồng, tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường cho anh CAS 1.500.000, đồng, cần chấp nhận.

Đối với những người có quyền lợi liên quan khi mua bán tài sản do bị cáo LVT phạm tội mà có, nhưng đều không biết. Do đó cần buộc bị cáo phải bồi thường trả cho:

Anh QVT số tiền 1.000.000, đồng;

Anh LVP số tiền 1.000.000, đồng;

Anh LVC số tiền 1.300.000, đồng;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm g “Tái phạm nguy hiểm” khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo LVT phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo LVT 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

2. Căn cứ điểm g “Tái phạm nguy hiểm” khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo LVT phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo LVT 03 (ba) năm tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt hai tội. Buộc LVT phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 21/7/2021.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

3. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại:

Anh SAT 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu oppo Reno 4 Pro màu đen;

Anh QVX 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX mang BKS 26L1- 088.45;

Anh Lò Văn Sơn 01 chiếc xe máy Honda Wave mang BKS 26B1- 341.90.

Và những người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho:

Anh CAS là 1.500.000, đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng);

Anh QVT số tiền 1.000.000, đồng (một triệu đồng);

Anh LVP số tiền 1.000.000, đồng (một triệu đồng);

Anh LVC số tiền 1.300.000, đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng);

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo LVT phải chịu án 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000, đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/10/2021.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**Nguyễn Minh Tuấn**